

Số: 440/2023/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 13 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 336/2023/TLST-VHNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Người yêu cầu: Ông **Nguyễn Hiến C**, sinh năm: 1984;
Địa chỉ: **D khu phố D, thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh**;
2. Người yêu cầu: Bà **Nguyễn Hồng M**, sinh năm: 1983;
Địa chỉ: **1 P, phường C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh**;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông **Nguyễn Hiến C** và bà **Nguyễn Hồng M** thuận tình ly hôn với nhau. Quan hệ hôn nhân giữa ông **Nguyễn Hiến C** và bà **Nguyễn Hồng M** chấm dứt, cũng như giấy chứng nhận kết hôn số: 82/2010, quyển số: 01/P3 do Ủy ban nhân dân phường C1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/8/2010 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

[2] Về con chung: Ông **Nguyễn Hiến C** và bà **Nguyễn Hồng M** xác nhận có 02 con chung là trẻ **Nguyễn Tấn P**, sinh ngày: 29/11/2011 và trẻ **Nguyễn Thụy Thanh T**, sinh ngày: 19/10/2014, ông bà thống nhất giao trẻ **P** và trẻ **T** cho bà **M** nuôi dưỡng đến trưởng thành và bà **M** không yêu cầu ông **C** cấp dưỡng nuôi con.

Ông **Nguyễn Hiến C** có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở, vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi

con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hiến C và bà Nguyễn Hồng M xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Hiến C và bà Nguyễn Hồng M xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông Nguyễn Hiến C và bà Nguyễn Hồng M cùng phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) ông C và bà M đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2021/0042999 ngày 25/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Ông C và bà M đã nộp đầy đủ án phí.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Ông Nguyễn Hiến C và bà Nguyễn Hồng M thuận tình ly hôn với nhau. Quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Hiến C và bà Nguyễn Hồng M chấm dứt, cũng như giấy chứng nhận kết hôn số 82/2010, quyển số: 01/P3 do Ủy ban nhân dân phường C1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/8/2010 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Ông Nguyễn Hiến C và bà Nguyễn Hồng M xác nhận có 02 con chung là trẻ Nguyễn Tấn P, sinh ngày: 29/11/2011 và trẻ Nguyễn Thụy Thanh T, sinh ngày: 19/10/2014, ông bà thống nhất giao trẻ P và trẻ T cho bà M nuôi dưỡng đến trưởng thành và bà M không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Hiến C có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở, vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hiến C và bà Nguyễn Hồng M xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông Nguyễn Hiến C và bà Nguyễn Hồng M xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn Hiến C và bà Nguyễn Hồng M cùng phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) ông C và bà M đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2021/0042999 ngày 25/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Ông C và bà M đã nộp đầy đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự.
- VKSND H. Bình Chánh.
- Chi cục THADS H. Bình Chánh.
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

2AAKKAT*ij

gcag+

Đặng Thị Vân Hương